

Số: **36** /KH-KHCN

Bắc Giang, ngày **02** tháng 4 năm 2018

KẾ HOẠCH

Kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, chất lượng tại các cơ sở kinh doanh sản phẩm điện, điện tử trên địa bàn tỉnh

Căn cứ Quyết định số 2185/QĐ-UBND ngày 28/12/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt Kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên địa bàn tỉnh năm 2018; Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, chất lượng tại các cơ sở kinh doanh sản phẩm điện, điện tử trên địa bàn tỉnh như sau:

1. Mục đích

- Đánh giá việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, chất lượng của 6 cơ sở kinh doanh sản phẩm điện, điện tử trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;
- Thông qua công tác kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm về tiêu chuẩn, chất lượng;
- Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các cơ sở kinh doanh sản phẩm điện, điện tử thực hiện các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, chất lượng.

2. Đối tượng và cơ sở kiểm tra

- Các cơ sở kinh doanh điện, điện tử trên địa bàn tỉnh.
- Số cơ sở kiểm tra: 6 cơ sở (có danh sách kèm theo).

3. Căn cứ kiểm tra

- Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật; Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa;
- Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;
- Nghị định 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa;
- Nghị định số 67/2009/NĐ-CP ngày 03/8/2009 của Chính phủ Sửa đổi một số điều của Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật và Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;
- Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường;

- Thông tư số 12/2017/TT-BKHCN ngày 28/9/2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường;

- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa;

- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

4. Chế độ, hình thức kiểm tra

- Chế độ kiểm tra: theo Kế hoạch.

- Hình thức kiểm tra: kiểm tra trực tiếp tại cơ sở.

5. Thời gian kiểm tra

Thời gian dự kiến kiểm tra: Từ ngày 11/4/2018 đến 15/5/2018.

Thời gian kiểm tra cơ sở Điện Máy Văn Chiến thực hiện theo lịch của Sở Thông tin và Truyền thông.

6. Nội dung kiểm tra

6.1. Về nhãn hàng hóa

Kiểm tra nhãn hàng hóa theo quy định của pháp luật về nhãn hàng hóa; Kiểm tra việc thể hiện tiêu chuẩn công bố áp dụng, dấu hợp chuẩn, dấu hợp quy.

6.2. Về chất lượng

Kiểm tra điều kiện bảo quản hàng hóa theo quy định tại tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật tương ứng hoặc công bố trên nhãn hàng hóa;

Kiểm tra sự phù hợp của hàng hóa đối với quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn công bố áp dụng, tài liệu kèm theo;

Lấy mẫu phân tích để kiểm tra chất lượng khi có nghi ngờ về chất lượng.

6.3. Các quy định khác của pháp luật có liên quan.

7. Kinh phí kiểm tra

Kinh phí kiểm tra từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học năm 2018 của Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng. Cụ thể:

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1	Thuê xe	Ngày	8	1.400.000	11.200.000	Một mẫu gồm 02 đơn vị mẫu (01 đơn vị mẫu gửi phân tích và 01 đơn vị mẫu lưu tại cơ quan kiểm tra)
2	Mua mẫu				1.000.000	
3	Thử nghiệm mẫu				3.000.000	
Tổng số					15.200.000	

Số tiền bằng chữ: Mười năm triệu hai trăm nghìn đồng chẵn.

8. Tổ chức thực hiện

Giao Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng chủ trì, phối hợp với Thanh tra Sở Khoa học và Công nghệ, Phòng An ninh Kinh tế (Công an tỉnh) và các tổ chức, cá nhân liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận: 

- Lưu: VT, TĐC.

Bản điện tử:

- Phòng An ninh Kinh tế, Công an tỉnh;
- Thanh tra Sở (phối hợp);
- Lãnh đạo Sở (báo cáo);
- Lãnh đạo Chi cục TCĐLCL.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC


Nguyễn Phúc Thương

DANH SÁCH CƠ SỞ KIỂM TRA

(Kèm theo Kế hoạch số 36 KH-KHCN ngày 02/4/2018 của Sở Khoa học và Công nghệ Bắc Giang)



TT	Khoảng cách	Địa chỉ	Ghi chú
1	Công Ty TNHH Thương Mại Hòa Lạc	Cụm Công Nghiệp Số 2, Xã Xương Giang, Tp. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang	
2	Siêu thị điện máy Trần Anh	Số 01, Hùng Vương, TP Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang	
3	Siêu thị Điện máy XANH	1. Đường Nguyễn Thị Lưu, P. Ngô Quyền, TP. Bắc Giang 2. Số 83 đường Càn Trạm, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang 3. Đường Giáp Văn Cương, Phố Thanh Xuân, TT. Đồi Ngô, Lục Nam 4. QL 31, Khu Trường Chinh, TT. Chũ, Lục Ngạn, Bắc Giang	
4	Siêu thị Điện máy Media Mart Bắc Giang	Số 01, Hùng Vương, TP Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang	
5	Siêu Thị Điện Máy Pico	TTTTM Hapro, Quảng trường 3/2, Hoàng Văn Thụ - Thành Phố Bắc Giang - Bắc Giang, Bắc Giang	
6	Công ty Cổ phần Văn Chiến	Số 2 Đường Hùng Vương, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang	Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng